

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CNTT

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	THIẾT KẾ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG		
Mã học phần:	71ITSE30903	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	241_71ITSE30903_01		
Hình thức thi: Đồ án	Thời gian làm bài:	20	ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Tenlop-TenNhom (ví dụ: 241_71ITSE30903_0101-G01)		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Xác định các yếu tố trong hệ thống Thiết kế giao diện người dùng như các mục đích truyền thông, quảng cáo về hình ảnh, biểu tượng, loại, màu, mẫu... để triển khai các sản phẩm đáp ứng yêu cầu truyền thông và xu hướng mỹ thuật đương đại.	Đồ án	20	Đồ án	2	PI 3.1
CLO2	Sử dụng thành thạo các phần mềm công nghệ chuyên ngành thiết kế đồ họa và các phần mềm hỗ trợ thực hiện một website.	Đồ án	20	Đồ án	2	PI 5.1
CLO3	Vận dụng thành thạo những kỹ năng thực tế về thiết kế đồ họa ngôn ngữ máy tính vào sản phẩm thiết kế website.	Đồ án	20	Đồ án	2	PI 5.2
CLO4	Áp dụng các cách tiếp cận phù hợp trong quá trình thu thập, phân tích và xử lý thông tin khi thiết kế website.	Đồ án	20	Đồ án	2	PI 6.1

CLO5	Thể hiện ý thức tự rèn luyện học tập thường xuyên và nghiên cứu vào việc củng cố kiến thức, thường xuyên lên lớp đầy đủ và chuẩn bị cho giờ lên lớp theo yêu cầu của giảng viên.	Đồ án	20	Đồ án	2	PI 9.1
	Tổng		100%			

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

- Thành lập nhóm gồm tối đa 5 thành viên
- Thời gian thực hiện: từ Tuần 2 – Tuần 11
- Thời gian báo cáo: Tuần 12
- Giả lập tình huống, nhóm thực hiện các công việc sau:
 - Chọn một thương hiệu có sẵn trên thị trường để thực hiện thiết kế giao diện website cho thương hiệu đó hoặc xây dựng một portfolio online cho cá nhân/nhóm.

- Thực hiện phân nghiên cứu về giao diện: Cấu trúc website, thói quen người dùng dựa trên đặc tính của website, hệ thống liên kết, tương tác trên web, màu sắc, hình thức thể hiện,... kết hợp với sitemap, user flow và wireframe.
- Thực hiện thiết kế prototype website có thể chạy được bằng công cụ Figma.
- Thiết kế website, lập trình web bằng các ngôn ngữ như HTML, CSS, framework phổ biến Bootstrap sử dụng trong lĩnh vực thiết kế website.
- Sản phẩm website được tương thích với nhiều thiết bị.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Nhóm sinh viên trình bày đề án và trả lời các câu hỏi của giảng viên và các sinh viên khác.

3. Rubric và thang điểm

Rubric 4: Báo cáo đề án (40%): Thuyết trình					
Tiêu chí	Trọng số (%)	Giỏi (đạt xuất sắc so với chỉ báo thực hiện) 100%	Khá (đạt khá cao hơn chỉ báo thực hiện) 75%	Trung bình (đạt chỉ báo thực hiện) 50%	Không đạt <50%
Xây dựng kịch bản giao diện tương tác người - máy	25%	Hay, hấp dẫn, logic, phù hợp với nhu cầu và xu hướng thực tế	Đúng yêu cầu, hợp lý và đúng yêu cầu	Nội dung thông điệp không hấp dẫn thiếu ý tưởng sáng tạo	Không thực hiện nội dung
Hiệu và vận dụng quy trình thực hiện	20%	Tuân thủ quy trình đầy đủ	Thực hiện quy trình chưa đầy đủ	Còn bỏ qua vài bước thực hiện	Không thực hiện quy trình thực hiện
Vận dụng công nghệ và Tính thẩm mỹ của sản phẩm	30%	Ứng dụng công nghệ hiện đại mới, hấp dẫn; Sản phẩm có tính sáng tạo, thẩm mỹ tốt.	Sáng tạo, thẩm mỹ tốt, ứng dụng công nghệ tốt.	Sáng tạo, thẩm mỹ, ứng dụng công nghệ chưa tốt.	Sản phẩm xấu, không đảm bảo tính thẩm mỹ và không đạt yêu cầu về công nghệ
Kỹ năng thực hành thiết kế	25%	Hoàn thiện và chỉnh chu, thuần thực	Tương đối hoàn thiện và chỉnh chu, thuần thực	Không hoàn thiện và chỉnh chu, thuần thực	Không thực hiện sản phẩm
Tổng	100%				

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02. tháng 11. năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



ThS. Lý Thị Huyền Châu



ThS. Đặng Đình Hòa